

## Sở Y Tế Bắc Giang

## BÁO CÁO TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN NĂM 2024

(ÁP DỤNG CHO CÁC BỆNH VIỆN TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ)

Bệnh viện: BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH BẮC GIANG

Địa chỉ chi tiết: Số 02 Đường Nguyễn Danh Vọng - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, Bắc Giang

Số giấy phép hoạt động: 1473/QĐ-SYT Ngày cấp: 31/12/2013

Tuyến trực thuộc: 2. Tỉnh/Thành phố

Cơ quan chủ quản: SỞ Y TẾ BẮC GIANG

Hạng bệnh viện: Hạng III

Loại bệnh viện: YHCT - Châm cứu

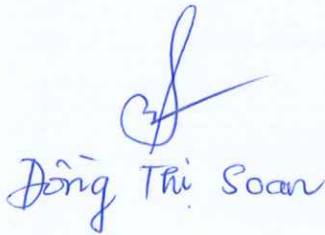
## TÓM TẮT KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

- TỔNG SỐ CÁC TIÊU CHÍ ĐƯỢC ÁP DỤNG ĐÁNH GIÁ: 75/83 TIÊU CHÍ
- TỶ LỆ TIÊU CHÍ ÁP DỤNG SO VỚI 83 TIÊU CHÍ: 90%
- TỔNG SỐ ĐIỂM CỦA CÁC TIÊU CHÍ ÁP DỤNG: 276 (Có hệ số: 297)
- ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG CỦA CÁC TIÊU CHÍ: 3.67

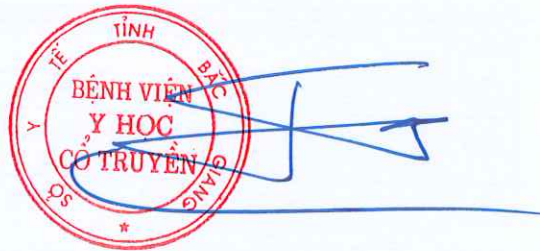
(Tiêu chí C3 và C5 có hệ số 2)

KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Tổng số tiêu chí
5. SỐ LƯỢNG TIÊU CHÍ ĐẠT:	0	0	30	39	6	75
6. % TIÊU CHÍ ĐẠT:	0.00	0.00	40.00	52.00	8.00	75

Ngày...10...tháng...02...năm...2025

NGƯỜI ĐIỀN THÔNG TIN  
(ký tên)


Đặng Thị Soan

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN  
(ký tên và đóng dấu)GIÁM ĐỐC  
NGUYỄN VĂN TOÀN

# BÁO CÁO TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN NĂM 2024

## I. KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ CHẤT LƯỢNG

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2024	Đoàn KT đánh giá NĂM 2024	Chi tiết
A	PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (19)			
A1	A1. Chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn, cấp cứu người bệnh (6)			
A1.1	Người bệnh được chỉ dẫn rõ ràng, đón tiếp và hướng dẫn cụ thể	4	0	
A1.2	Người bệnh được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật	4	0	
A1.3	Bệnh viện tiến hành cải tiến quy trình khám bệnh, đáp ứng sự hài lòng người bệnh	4	0	
A1.4	Bệnh viện bảo đảm các điều kiện cấp cứu người bệnh kịp thời	3	0	
A1.5	Người bệnh được làm các thủ tục, khám bệnh, thanh toán... theo đúng thứ tự bảo đảm tính công bằng và mức ưu tiên	3	0	
A1.6	Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện	3	0	
A2	A2. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh (5)			
A2.1	Người bệnh điều trị nội trú được nằm một người một giường	4	0	
A2.2	Người bệnh được sử dụng buồng vệ sinh sạch sẽ và đầy đủ các phương tiện	4	0	
A2.3	Người bệnh được cung cấp vật dụng cá nhân đầy đủ, sạch sẽ, chất lượng tốt	5	0	
A2.4	Người bệnh được hưởng các tiện nghi bảo đảm sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm lý	5	0	
A2.5	Người khuyết tật được tiếp cận với các khoa/phòng, phương tiện và dịch vụ khám, chữa bệnh trong bệnh viện	4	0	
A3	A3. Môi trường chăm sóc người bệnh (2)			
A3.1	Người bệnh được điều trị trong môi trường, cảnh quan xanh, sạch, đẹp	4	0	
A3.2	Người bệnh được khám và điều trị trong khoa/phòng gọn gàng, ngăn nắp	5	0	
A4	A4. Quyền và lợi ích của người bệnh (6)			
A4.1	Người bệnh được cung cấp thông tin và tham gia vào quá trình điều trị	3	0	
A4.2	Người bệnh được tôn trọng quyền riêng tư cá nhân	4	0	
A4.3	Người bệnh được nộp viện phí thuận tiện, công khai, minh bạch, chính xác	4	0	
A4.4	Người bệnh được hưởng lợi từ chủ trương xã hội hóa y tế	0	0	
A4.5	Người bệnh có ý kiến phản nàn, thắc mắc hoặc khen ngợi được bệnh viện tiếp nhận, phản hồi, giải quyết kịp thời	4	0	
A4.6	Bệnh viện thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng người bệnh và tiến hành các biện pháp can thiệp	5	0	
B	PHẦN B. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỆNH VIỆN (14)			
B1	B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện (3)			
B1.1	Xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực bệnh viện	4	0	
B1.2	Bảo đảm và duy trì ổn định số lượng nhân lực bệnh viện	4	0	
B1.3	Bảo đảm cơ cấu chức danh nghề nghiệp của nhân lực bệnh viện	3	0	
B2	B2. Chất lượng nguồn nhân lực (3)			
B2.1	Nhân viên y tế được đào tạo và phát triển kỹ năng nghề nghiệp	4	0	
B2.2	Nhân viên y tế được nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, y đức	4	0	
B2.3	Bệnh viện duy trì và phát triển bền vững chất lượng nguồn nhân lực	4	0	
B3	B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc (4)			
B3.1	Bảo đảm chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ của nhân viên y tế	4	0	
B3.2	Bảo đảm điều kiện làm việc, vệ sinh lao động và nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân viên y tế	4	0	

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2024	Đoàn KT đánh giá NĂM 2024	Chi tiết
B3.3	Sức khỏe, đời sống tinh thần của nhân viên y tế được quan tâm và cải thiện	3	0	
B3.4	Tạo dựng môi trường làm việc tích cực cho nhân viên y tế	3	0	
B4	B4. Lãnh đạo bệnh viện (4)			
B4.1	Xây dựng kế hoạch, quy hoạch, chiến lược phát triển bệnh viện và công bố công khai	4	0	
B4.2	Triển khai văn bản của các cấp quản lý	5	0	
B4.3	Bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực quản lý bệnh viện	3	0	
B4.4	Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ lãnh đạo và quản lý kế cận	5	0	
C	PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (35)			
C1	C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)			
C1.1	Bảo đảm an ninh, trật tự bệnh viện	4	0	
C1.2	Bảo đảm an toàn điện và phòng chống cháy nổ	4	0	
C2	C2. Quản lý hồ sơ bệnh án (2)			
C2.1	Hồ sơ bệnh án được lập đầy đủ, chính xác, khoa học	4	0	
C2.2	Hồ sơ bệnh án được quản lý chặt chẽ, đầy đủ, khoa học	4	0	
C3	C3. Ứng dụng công nghệ thông tin (2) (điểm x2)			
C3.1	Quản lý tốt cơ sở dữ liệu và thông tin y tế	3	0	
C3.2	Thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động chuyên môn	4	0	
C4	C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn (6)			
C4.1	Thiết lập và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn	3	0	
C4.2	Xây dựng và hướng dẫn nhân viên y tế thực hiện các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	3	0	
C4.3	Triển khai chương trình và giám sát tuân thủ rửa tay	3	0	
C4.4	Đánh giá, giám sát và triển khai kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	3	0	
C4.5	Chất thải rắn bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	0	0	
C4.6	Chất thải lỏng bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	0	0	
C5	C5. Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn (5) (điểm x2)			
C5.1	Thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật	0	0	
C5.2	Nghiên cứu và triển khai áp dụng các kỹ thuật mới, phương pháp mới	4	0	
C5.3	Áp dụng các hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh và triển khai các biện pháp giám sát chất lượng	4	0	
C5.4	Xây dựng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị	3	0	
C5.5	Áp dụng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị đã ban hành và giám sát việc thực hiện	3	0	
C6	C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh (3)			
C6.1	Hệ thống điều dưỡng trưởng được thiết lập và hoạt động hiệu quả	4	0	
C6.2	Người bệnh được điều dưỡng hướng dẫn, tư vấn điều trị và chăm sóc, giáo dục sức khỏe phù hợp với bệnh đang được điều trị	4	0	
C6.3	Người bệnh được chăm sóc vệ sinh cá nhân trong quá trình điều trị tại bệnh viện	4	0	
C7	C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế (5)			
C7.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	3	0	
C7.2	Bệnh viện bảo đảm cơ sở vật chất để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	4	0	
C7.3	Người bệnh được đánh giá, theo dõi tình trạng dinh dưỡng trong thời gian nằm viện	4	0	
C7.4	Người bệnh được hướng dẫn, tư vấn chế độ ăn phù hợp với bệnh lý	4	0	
C7.5	Người bệnh được cung cấp chế độ dinh dưỡng phù hợp với bệnh lý trong thời gian nằm viện	3	0	
C8	C8. Chất lượng xét nghiệm (2)			

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2024	Đoàn KT đánh giá NĂM 2024	Chi tiết
C8.1	Bảo đảm năng lực thực hiện các xét nghiệm huyết học, hóa sinh, vi sinh và giải phẫu bệnh	3	0	
C8.2	Bảo đảm chất lượng các xét nghiệm	3	0	
C9	C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6)			
C9.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức hoạt động dược	4	0	
C9.2	Bảo đảm cơ sở vật chất khoa Dược	4	0	
C9.3	Cung ứng thuốc và vật tư y tế tiêu hao đầy đủ, kịp thời, bảo đảm chất lượng	3	0	
C9.4	Sử dụng thuốc an toàn, hợp lý	3	0	
C9.5	Thông tin thuốc, theo dõi báo cáo phản ứng có hại của thuốc (ADR) kịp thời, đầy đủ và có chất lượng	3	0	
C9.6	Hội đồng thuốc và điều trị được thiết lập và hoạt động hiệu quả	4	0	
C10	C10. Nghiên cứu khoa học (2)			
C10.1	Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học	3	0	
C10.2	Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong hoạt động bệnh viện và các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh	3	0	
D	PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (11)			
D1	D1. Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng (3)			
D1.1	Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện	3	0	
D1.2	Xây dựng và triển khai kế hoạch, đề án cải tiến chất lượng bệnh viện	4	0	
D1.3	Xây dựng văn hóa chất lượng	3	0	
D2	D2. Phòng ngừa các sự cố khắc phục (5)			
D2.1	Phòng ngừa nguy cơ, diễn biến bất thường xảy ra với người bệnh	3	0	
D2.2	Xây dựng hệ thống báo cáo, phân tích sự cố y khoa và tiến hành các giải pháp khắc phục	3	0	
D2.3	Thực hiện các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu các sự cố y khoa	3	0	
D2.4	Bảo đảm xác định chính xác người bệnh khi cung cấp dịch vụ	4	0	
D2.5	Phòng ngừa nguy cơ người bệnh bị trượt ngã	4	0	
D3	D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng (3)			
D3.1	Đánh giá chính xác thực trạng và công bố công khai chất lượng bệnh viện	4	0	
D3.2	Đo lường và giám sát cải tiến chất lượng bệnh viện	3	0	
D3.3	Hợp tác với cơ quan quản lý trong việc xây dựng công cụ, triển khai, báo cáo hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện	4	0	
E	PHẦN E. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA			
E1	E1. Tiêu chí sản khoa, nhi khoa (áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa Sản, Nhi và bệnh viện chuyên khoa Sản, Nhi) (4)			
E1.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc sản khoa và sơ sinh	0	0	
E1.2	Bệnh viện thực hiện tốt hoạt động truyền thông sức khỏe sinh sản trước sinh, trong khi sinh và sau sinh	0	0	
E1.3	Bệnh viện tuyên truyền, tập huấn và thực hành tốt nuôi con bằng sữa mẹ theo hướng dẫn của Bộ Y tế và UNICEF	0	0	
E2.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc nhi khoa	0	0	

## II. BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHUNG

KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Điểm TB	Số TC áp dụng
<b>PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (19)</b>	0	0	4	10	4	4.00	18
A1. Chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn, cấp cứu người bệnh (6)	0	0	3	3	0	3.50	6
A2. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh (5)	0	0	0	3	2	4.40	5
A3. Môi trường chăm sóc người bệnh (2)	0	0	0	1	1	4.50	2
A4. Quyền và lợi ích của người bệnh (6)	0	0	1	3	1	4.00	5
<b>PHẦN B. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỆNH VIỆN (14)</b>	0	0	4	8	2	3.86	14
B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện (3)	0	0	1	2	0	3.67	3
B2. Chất lượng nguồn nhân lực (3)	0	0	0	3	0	4.00	3
B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc (4)	0	0	2	2	0	3.50	4
B4. Lãnh đạo bệnh viện (4)	0	0	1	1	2	4.25	4
<b>PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (35)</b>	0	0	16	16	0	3.50	32
C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)	0	0	0	2	0	4.00	2
C2. Quản lý hồ sơ bệnh án (2)	0	0	0	2	0	4.00	2
C3. Ứng dụng công nghệ thông tin (2) (điểm x2)	0	0	1	1	0	3.50	2
C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn (6)	0	0	4	0	0	3.00	4
C5. Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn (5) (điểm x2)	0	0	2	2	0	3.50	4
C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh (3)	0	0	0	3	0	4.00	3
C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế (5)	0	0	2	3	0	3.60	5
C8. Chất lượng xét nghiệm (2)	0	0	2	0	0	3.00	2
C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6)	0	0	3	3	0	3.50	6
C10. Nghiên cứu khoa học (2)	0	0	2	0	0	3.00	2
<b>PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (11)</b>	0	0	6	5	0	3.45	11
D1. Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng (3)	0	0	2	1	0	3.33	3
D2. Phòng ngừa các sự cố khắc phục (5)	0	0	3	2	0	3.40	5
D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng (3)	0	0	1	2	0	3.67	3
<b>PHẦN E. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA</b>	0	0	0	0	0	0	
E1. Tiêu chí sản khoa, nhi khoa (áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa Sản, Nhi và bệnh viện chuyên khoa Sản, Nhi) (4)	0	0	0	0	0	0	

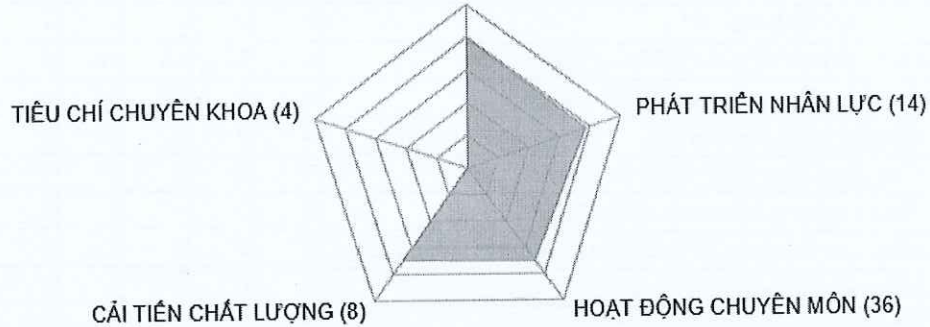
### III. TÓM TẮT CÔNG VIỆC TỰ KIỂM TRA BỆNH VIỆN

Căn cứ Kế hoạch số 577KH-BV ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bắc Giang về kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2024.-2025; Quyết định và phân công nhiệm vụ bổ sung đoàn tự kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2024-2025; Đoàn kiểm tra tiến hành rà soát, đánh giá theo từng tiêu chí, từng bộ phận và tổng hợp báo cáo, nhập phần mềm trực tuyến. - Số lượng tiêu chí áp dụng: 75/80 tiêu chí - Kết quả đánh giá chung: đạt loại chất lượng khá, điểm trung bình là 3,66. Số lượng tiêu chí đạt ở mức 1 = 0 (0 phần trăm), mức 2 = 0(0 phần trăm), mức 3 = 30 (38.46phần trăm), mức 4 = 40 (51.28 phần trăm), mức 5 = 7(8.97 phần trăm). Bệnh viện có 5 tiêu chí không áp dụng: Tiêu chí A4.4, BV không có xã hội hoá; Tiêu chí ở phần E tiêu chí đặc thù chuyên khoa áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa sản, nhi và bệnh viện chuyên khoa sản. Không đánh giá các tiêu chí C5.1; C4.5; C4.6 theo quy định.

### IV. BIỂU ĐỒ CÁC KHÍA CẠNH CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

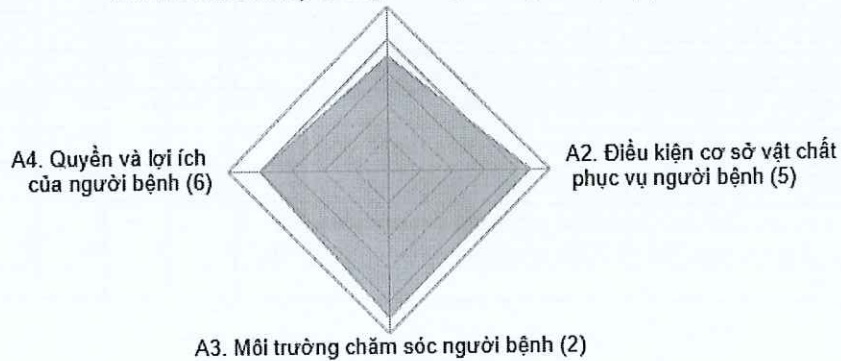
- a. Biểu đồ chung cho 5 phần (từ phần A đến phần E)

HƯỜNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (19)



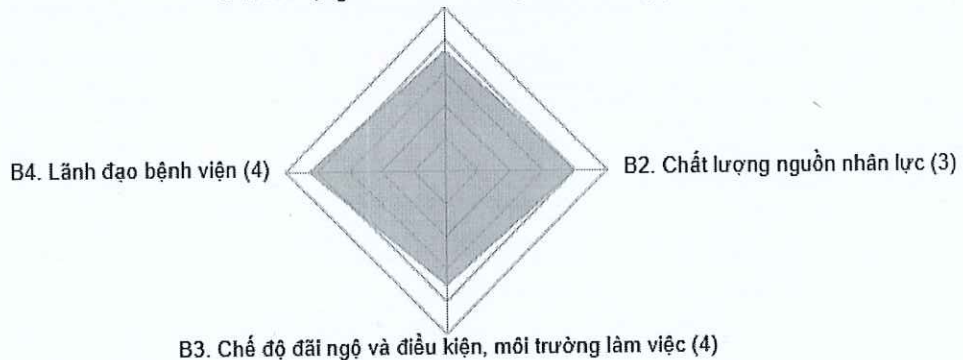
- b. Biểu đồ riêng cho phần A (từ A1 đến A4)

A1. Chỉ dẫn-đón tiếp-hướng dẫn-cấp cứu người bệnh (6)

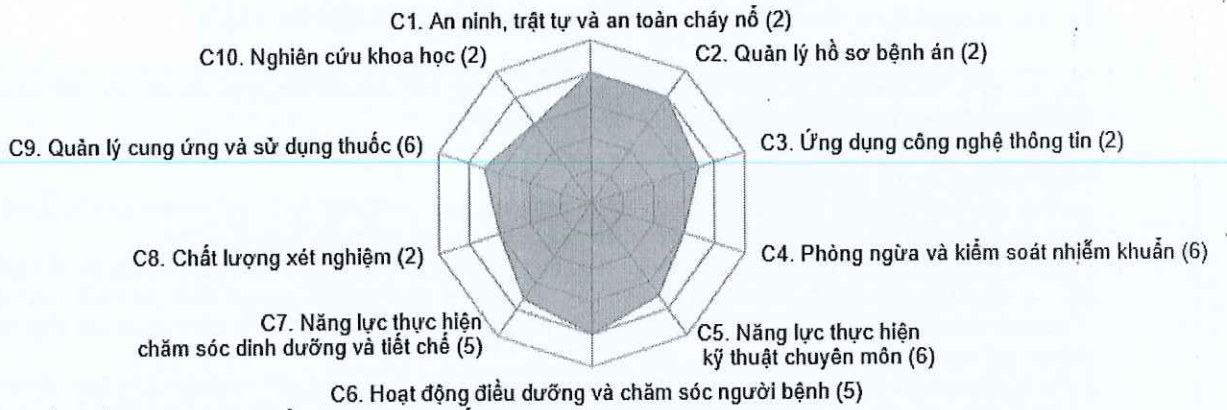


- c. Biểu đồ riêng cho phần B (từ B1 đến B4)

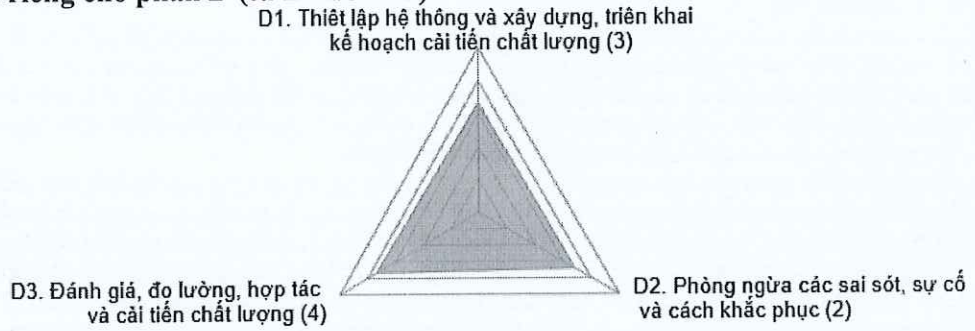
B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện (3)



- d. Biểu đồ riêng cho phần C (từ C1 đến C10)



• e. Biểu đồ riêng cho phần D (từ D1 đến D3)



## V. TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC ƯU ĐIỂM CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

- Trong năm 2024, kết quả về hoạt động nâng cao chất lượng bệnh viện cơ bản đã đi vào nề nếp. Một số kết quả hoạt động chuyên môn đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
- Bệnh viện luôn chú trọng các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh để đảm bảo chất lượng và sự hài lòng của người bệnh.
- Bệnh viện bảo đảm các điều kiện cấp cứu người bệnh kịp thời, có đầy đủ danh mục thuốc cấp cứu, danh mục trang thiết bị phương tiện cấp cứu thiết yếu theo quy định và được kiểm tra thường xuyên.
- Người bệnh đến khám bệnh được bệnh viện thực hiện các chế độ ưu tiên theo quy định. Công tác tổ chức tiếp đón, hướng dẫn người bệnh được triển khai và duy trì, nhằm tổ chức tiếp đón người bệnh được tận tình chu đáo. Các sảnh chờ tại bệnh viện đảm bảo sạch sẽ thoáng mát, đủ ghế ngồi và nước uống phục vụ người bệnh và người nhà người bệnh.
- Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm các xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện, các kết quả cận lâm sàng được NVYT trả trực tiếp về các bàn khám góp phần giảm thời gian chờ đợi cho người bệnh.
- Bệnh viện luôn quan tâm trú trọng để đảm bảo các điều kiện phục vụ người bệnh điều trị nội trú tại bệnh viện: nước uống, điều hoà, quạt mát, thang máy, nhà tắm nhà vệ sinh... đồng thời cung cấp các vật dụng các nhân đầy đủ sạch sẽ chất lượng tốt cho người bệnh điều trị nội trú như: ga trải giường, đệm, gối, quần áo, ca cốc...
- Người bệnh được viện phí công khai minh bạch chính xác. Người bệnh không phải nộp bất kỳ khoản nào khác ngoài các chi phí phải nộp đã in trong phiếu thanh toán.
- Bệnh viện luôn quan tâm chú trọng phát triển nguồn nhân lực cả về số lượng và chất lượng để đảm bảo các vị trí việc làm cũng như bồi dưỡng phát triển đội ngũ lãnh đạo quản lý kế cận. Lãnh đạo bệnh viện luôn quan tâm đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, tạo điều kiện để các bác sỹ, dược sỹ, điều dưỡng, kỹ thuật viên... được tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, tham gia các khoá đào tạo liên tục cập nhật kiến thức y khoa... Bệnh viện đã xây dựng và triển khai thực hiện được một số kỹ thuật mới, phương pháp mới: Tiêm Botulinum toxine vào điểm vận động để điều trị co cứng cơ; tiêm Botulinum toxine vào điểm vận động để điều trị loạn trương lực cơ cổ; tiêm Botulinum toxine vào điểm vận động để điều trị loạn trương lực cơ khu trú (tay, chân hoặc thân mình); cấy chỉ điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não; điện mãng châm phục hồi chức năng vận động cho trẻ bại não; điện nhĩ châm điều trị phục hồi chức năng ở trẻ bại não; điện mãng châm điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống; điện nhĩ châm điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống; cấy chỉ điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống.
- Bệnh viện luôn đảm bảo chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ, của nhân viên y tế theo đúng quy định. Toàn bộ viên chức, người lao động trong bệnh viện được trả lương và xét nâng lương thường xuyên đầy đủ theo đúng hạn và đảm bảo thu nhập tăng thêm hàng tháng góp phần thúc đẩy động lực làm việc cho mọi viên chức người lao động trong bệnh viện. Sức khoẻ, đời sống tinh thần của nhân viên y tế luôn được quan tâm và cải thiện.
- Nhân viên y tế trong bệnh viện thực hiện tốt quy tắc giao tiếp ứng xử, luôn có thái độ phục vụ người bệnh tận tình chu đáo, thường xuyên có thư khen của người bệnh dành cho NVYT trong bệnh viện. Bệnh viện đã phân công cán bộ trực số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận và xử lý kịp thời các ý kiến phản ánh của người bệnh, người nhà người bệnh.
- Công tác đảm bảo an ninh trật tự vệ sinh môi trường được thực hiện thường xuyên, phòng chống nhiễm khuẩn bệnh viện. Duy trì các biện pháp tránh nhiễm khuẩn bệnh viện.
- 100 phần trăm các khoa phòng trong bệnh viện thực hiện và duy trì hiệu quả phương pháp 5s hiệu quả.
- Kết quả khảo sát hài lòng người bệnh nội trú ngoại trú đạt tỷ lệ hài lòng trên 90 phần trăm người bệnh luôn yên tâm tin tưởng trong quá trình điều trị tại bệnh viện.
- Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực được quan tâm, chú trọng, đặc biệt là đào tạo chuyên khoa, phát triển các kỹ thuật mới, ngày đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của nhân dân.
- Bệnh viện thường xuyên chú trọng đến công tác cải cách thủ tục hành chính trang bị thêm cây lấy số tự động và một số trang thiết bị máy móc đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh ngày càng cao của nhân dân.
- Công nghệ thông tin cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu trong công tác quản lý, thanh toán kinh phí KCB cho các đối tượng có thẻ BHYT, hoàn thành bộ danh mục dùng chung, liên thông dữ liệu trong KCB, triển khai phần mềm lưu trữ và truyền hình ảnh trong lĩnh vực chẩn đoán hình ảnh y khoa (PACS).
- Công tác Dược: thực hiện tốt công tác cung ứng, quản lý và sử dụng thuốc đảm bảo theo yêu cầu khám chữa bệnh, phát triển công tác sản xuất thuốc y học cổ truyền: sản xuất ít nhất 2 chế phẩm tại bệnh viện.
- Chất lượng xét nghiệm đã đáp ứng được yêu cầu, thực hiện các xét nghiệm cơ bản theo phân tuyến kỹ thuật với chất lượng tốt.
- Công tác thu chi tài chính đảm bảo theo Quy định hiện hành, triển khai thu viện phí không dùng tiền mặt.
- Bệnh viện đã triển khai bệnh án điện tử tại các khoa lâm sàng và khoa khám bệnh.
- Công tác nghiên cứu khoa học được quan tâm nhiều đề tài được ứng dụng vào thực tiễn góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác khám chữa bệnh.
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác khám bệnh, chữa bệnh tiếp tục được đầu tư, có đủ trang thiết bị cơ bản phục vụ công tác cấp cứu và công tác khám chữa bệnh cho người bệnh.

## VI. TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC NHƯỢC ĐIỂM, VẤN ĐỀ TỒN TẠI

- Công tác phòng ngừa, kiểm soát nhiễm khuẩn còn hạn chế do cơ sở vật chất và trang thiết bị còn thiếu.
- Công tác Dược: công tác sản xuất thuốc còn gặp nhiều khó khăn do cơ sở vật chất chật chội, công tác cung ứng thuốc đôi khi còn gián đoạn.

## VII. XÁC ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ ƯU TIÊN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

Dựa trên phân tích thực trạng kết quả đánh giá các tiêu chí, bệnh viện xác định tập trung trọng tâm ưu tiên thực hiện các tiêu chí:

- Cải tạo sửa chữa cơ sở vật chất, mua máy móc trang thiết bị để đảm bảo công tác KSNK.
- Duy trì hoạt động kiểm tra, giám sát đảm bảo An toàn người bệnh.
- Tập huấn giao tiếp ứng xử, đổi mới phong cách thái độ phục vụ kết hợp với triển khai bệnh viện Xanh - Sạch - Đẹp. Duy trì 5S hiệu quả.

**VIII. GIẢI PHÁP, LỘ TRÌNH, THỜI GIAN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG**

Ưu tiên cải tiến chất lượng bệnh viện triển khai có hiệu quả một số đề án cải tiến chất lượng bệnh viện như:


- Đào tạo cán bộ chuyên sâu, bác sỹ chuyên khoa để đáp ứng công tác khám chữa bệnh và triển khai kỹ thuật mới.
- Cần tiếp tục nghiên cứu cải cách thủ tục hành chính, quy trình tiếp đón người bệnh từ khoa Khám bệnh đến các khoa lâm sàng.
- Đầu tư mua sắm trang thiết bị để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của nhân dân.
- Thực hiện tốt công tác kiểm soát nhiễm khuẩn, cải tạo cơ sở vật chất, máy móc, trang thiết bị hiện đại.
- Công tác ứng dụng CNTT: Cần tiếp tục phối hợp với nhà cung cấp phần mềm để khai thác, chỉnh sửa hoàn chỉnh theo yêu cầu chuẩn của công tác KCB của Bộ Y tế và BHXH.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào hoạt động thực tiễn tại đơn vị.

**IX. KẾT LUẬN, CAM KẾT CỦA BỆNH VIỆN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG**

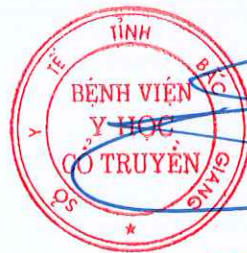
- Bệnh viện phát huy những ưu điểm đạt được và đưa ra những giải pháp cụ thể từng bước khắc phục những hạn chế, tồn tại, dần nâng cao các tiêu chí chất lượng bệnh viện.
- Phát triển chuyên sâu các kỹ thuật Y học cổ truyền, kỹ thuật phục hồi chức năng, đào tạo các chuyên khoa.
- Đầu tư trang thiết bị, đào tạo, bổ sung nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của nhân dân.

Ngày...10...tháng...02...năm...2025

NGƯỜI ĐIỀN THÔNG TIN  
(ký tên)

  
Dông Thuoc

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN  
(ký tên và đóng dấu)



  
GIÁM ĐỐC  
NGUYỄN VĂN TOÀN

